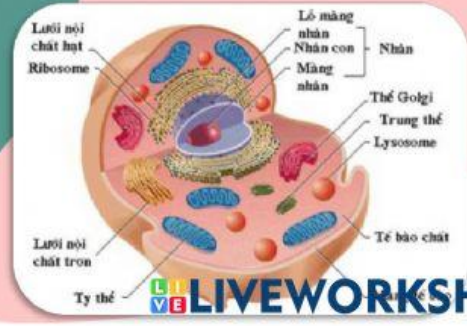
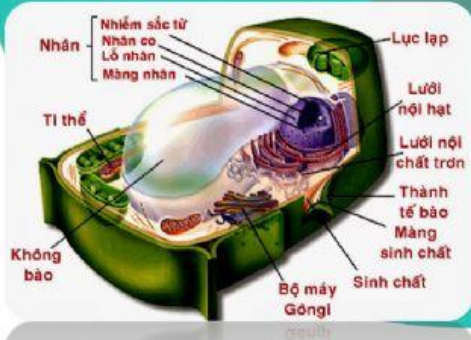


Họ và tên.....Lớp.....Chủ đề 3 Cấu trúc tế bào - phần 2 - Tế bào nhân thực
 Nhiệm vụ 1: Quan sát hình 8.1 tr 36 tìm những cấu trúc giống nhau ghi vào phần giao nhau giữa hai hình tròn Điểm khác nhau ghi vào phần riêng của từng hình tròn

Tế bào thực vật

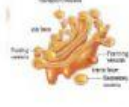
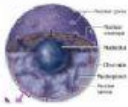
Tế bào động vật



LIVWORKSHEETS

Nhiệm vụ 2: Đọc SGK sinh 10 trang 36-38 để chọn kéo các đáp án về cấu trúc, chức năng và hình ảnh minh họa các bào quan thả vào vào ô tương ứng:

Hình ảnh	CẤU TRÚC	CHỨC NĂNG
Nhân		Chồng túi màng dẹp xếp cạnh nhau nhưng tách biệt nhau Là bào quan không có màng bao bọc Gồm ARN liên kết với prôtêin Hệ thống nội màng tạo thành các ống và xoang dẹp thông với nhau, 2 loại: - Lưới nội chất hạt: có hạt ribôxôm - Lưới nội chất trơn: không có hạt ribôxôm mà có các enzim Hình cầu, Bên ngoài là 2 lớp màng (màng kép), trên màng có lỗ nhỏ. Bên trong chứa NST (ADN + Prôtêin) và nhân con. Lắp ráp, đóng gói, phân phối các sản phẩm (prôtêin) - LNC hạt: tổng hợp prôtêin - LNC trơn: tổng hợp lipit, chuyển hóa đường, phân hủy chất độc
Lưới nội chất		
Ribôxôm		
Gôngi		



Chứa thông tin di truyền, điều khiển mọi hoạt động của tế bào

Tổng hợp prôtêin cho tế bào

Nhiệm vụ 3: Đọc SGK sinh 10 trang 40-42 để chọn kéo các đáp án về cấu trúc, chức năng và hình ảnh minh họa các bào quan thả vào vào ô tương ứng:

Hình ảnh	CẤU TRÚC	CHỨC NĂNG
TI THỂ		
LỤC LẠP		
KHÔNG BÀO		
LIZÔXÔM		

Có 1 lớp màng bao bọc, bên trong là dịch lỏng chứa các chất đa dạng.

- 2 lớp màng không gấp khúc.
- Chất nền chứa:
- + Các túi màng dẹt gọi là tilacôit trên đó có chất diệp lục.
- + ADN & ribôxôm

2 lớp màng bao bọc, bên trong là chất nền

- Màng ngoài, màng trong gấp khúc tạo các mào có enzym hô hấp
- Chất nền: chứa ADN & ribôxôm

Thực hiện quá trình hô hấp tế bào: chuyển hóa đường và các chất hữu cơ khác thành năng lượng ATP

Thực hiện quá trình chuyển đổi năng lượng ánh sáng thành năng lượng hóa học (quang hợp tạo ra đường)

Chứa chất thải, chứa sắc tố (hoa)
Chứa môi khoáng (rễ cây); để co bóp và tiêu hóa (động vật)



Có 1 lớp màng bao bọc, bên trong chứa các enzym phân hủy.

Phân hủy tế bào già, tổn thương, bào quan già và các chất.

Nhiệm vụ 4: Tìm điểm giống và khác nhau ở 2 bào quan ti thể và lục lạp?
Em hãy chọn các đặc điểm giống nhau ghi vào phần giao nhau giữa hai hình tròn Điểm khác nhau ghi vào phần riêng của từng hình tròn



TI THỂ



LỤC LẠP



Ai nhanh hơn?

Phân giải chất:

Đường và các chất hữu cơ ->
(hô hấp)

Có ở



Cấu tạo màng

Chất nền có

.....

Tổng hợp chất:

Chuyển hóa

.....thành

.....(Quang hợp)

Có ở.....



Nhiệm vụ 5: Đọc SGK sinh 10 trang 43-46 để chọn kéo các đáp án về cấu trúc, chức năng và hình ảnh minh họa các bào quan thả vào vào ô tương ứng:

Hình ảnh	CẤU TRÚC	CHỨC NĂNG
KHUNG XƯƠNG TẾ BÀO		
MÀNG SINH CHẤT		
THÀNH TẾ BÀO (Thực vật và nấm)		

Vi ống, vi sợi và sợi trung gian

- Bao ngoài màng sinh chất
- Thực vật: cấu tạo từ xenlulôzơ
 - Nấm: cấu tạo từ kitin

Gồm 2 thành phần chính là photpholipit và prôtêin

Bảo vệ tế bào và quy định hình dạng tế bào

Giá đỡ cơ học cho tế bào, quy định hình dạng của tế bào động vật, nơi bám của các bào quan.

- Trao đổi chất một cách có chọn lọc với môi trường
- Thu nhận thông tin qua thụ thể
- Dấu chuẩn nhận biết giúp các tế bào nhận biết các tế bào cùng loại và nhận biết "tế bào lạ"

